

Số: 02/2024/QĐST-DS

D, ngày 12 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng O; địa chỉ trụ sở chính: Số 41 & 45 đường L, phường B, Quận M, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng O;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Văn H - Cán bộ Thu hồi nợ hiện trường Ngân hàng O; địa chỉ: Số 11 lô 22 L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng (Theo Giấy ủy quyền số 24/2023/UQ-OCB ngày 24 tháng 10 năm 2023).

- Bị đơn: Ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T; cùng địa chỉ: P, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quá trình ký kết và thực hiện Hợp đồng tín dụng:

Ngân hàng O với ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T đã thoả thuận ký kết

Hợp đồng tín dụng số 378-VM/2019/HĐTD-CN ngày 24 tháng 8 năm 2019, chi tiết như sau: Số tiền vay là 130.000.000 (một trăm ba mươi triệu) đồng; mục đích vay: Tiêu dùng; thời hạn vay: 60 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên; lãi suất: Lãi suất trong hạn là 9,99%/tháng (tại thời điểm vay), lãi suất điều chỉnh theo chu kỳ và sự thỏa thuận giữa khách hàng và ngân hàng, lãi quá hạn: Bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay là quyền sử dụng diện tích đất 42m², thửa đất số 853, tờ bản đồ số 13, địa chỉ thửa đất: Tổ dân phố P, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU 495797; số vào sổ cấp GCN:CH00136/Q2 do UBND quận D cấp ngày 29/05/2015 cho ông Trần Văn C và Hoàng Thị T (Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 378-VM/2019/BĐ ngày 24 tháng 8 tháng 2019).

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T vi phạm nghĩa vụ, chậm thanh toán và khoản nợ chuyển quá hạn từ ngày 10 tháng 6 năm 2021. Tính đến hết ngày 10 tháng 6 năm 2021, ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T đã trả cho Ngân hàng O tổng số tiền là 64.910.356 đồng (trong đó: trả gốc: 43.400.000 đồng; trả lãi: 21.510.356 đồng).

2.2. Về dư nợ theo Hợp đồng tín dụng: Tạm tính đến hết ngày 04 tháng 3 năm 2024 ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T còn nợ Ngân hàng O tổng số tiền là 128.062.517 đồng (trong đó: Nợ gốc là 86.600.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 24.989.790 đồng; nợ lãi quá hạn là 13.015.043 đồng; lãi phạt chậm trả là 3.457.684 đồng).

2.3. Lộ trình thanh toán: Tháng 3/2024, tháng 4/2024 và tháng 5/2024, trước ngày 15 hàng tháng, mỗi tháng ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T phải thanh toán cho Ngân hàng O số tiền 3.000.000 (ba triệu đồng) trả vào dư nợ gốc. Toàn bộ dư nợ còn lại ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T sẽ thanh toán cho Ngân hàng O trước ngày 20 tháng 6 năm 2024.

2.4. Nếu ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T chậm thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng O đề nghị Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đã thế chấp nêu trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng O.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại, xử lý các tài sản bảo đảm mà không đủ thanh toán hết nghĩa vụ nợ tại Ngân hàng O thì ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T còn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng O đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

2.5. Về án phí: Ông Trần Văn C và bà Hoàng Thị T được miễn án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng O số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 (ba triệu) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tạm ứng

án phí, lệ phí Tòa án số 0006007 ngày 26 tháng 12 năm 2023.

2.6. Về chi phí tố tụng: Các bên không đề nghị giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận D;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên